TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU
TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2017/DS-ST
Ngày: 18/9/2017
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hữu Vinh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Mỹ Hạnh
2. Ông Ngô Văn Sỹ
- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Duy Toàn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 93/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2017/ QĐST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ đô, số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố H. *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Phan Thị T, sinh năm: 1984. Địa chỉ: 77 đường T, phường H, quận H, thành phố Đ, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền số 658/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 19/6/2017); có mặt.

2. Bị đơn: Ông Phan Vũ Ngọc Q - Sinh năm: 1985. Địa chỉ: K01/H69/29 đường P, phường H, quận L, thành phố Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 6 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Phan Thị T trình bày:

Ngày 28 tháng 01 năm 2015, Ngân hàng Thương mại cổ phần Vcó cho ông Phan Vũ Ngọc Q vay số tiền 28.350.000đ theo Hợp đồng tín dụng số 20130325-142010-0001; mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân; lãi suất cho vay là 5%/tháng, thời hạn vay là 24 tháng; kế hoạch trả nợ là 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.055.000đ, tháng cuối cùng trả số tiền 2.035.000đ, thanh toán vào ngày 07 hàng tháng bắt đầu từ ngày 07 tháng 3 năm 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng đã thanh toán nợ vay cho Ngân hàng 04 lần với số tiền là

8.220.000đ (trong đó nợ gốc là 2.747.703đ và nợ lãi là 5.472.297đ). Sau đó, ông Phan Vũ Ngọc Q không trả đầy đủ phân kỳ đã thỏa thuận như trong hợp đồng nên Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phan Vũ Ngọc Q trả dứt điểm một lần số tiền nợ là 41.080.000đ (trong đó nợ gốc số tiền là 25.602.297đ và số tiền nợ lãi là 15.447.703đ).

Ông Phan Vũ Ngọc Q mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa ngày 29 tháng 8 năm 2017 và tại phiên tòa hôm nay nên không có bản tự khai cũng như văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phan Vũ Ngọc Q là bị đơn trong vụ án không có yêu cầu phản tố đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Phan Vũ Ngọc Q.

[2] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án buộc ông Phan Vũ Ngọc Q phải trả Ngân hàng số tiền gốc và tiền lãi là 41.080.000đ.

Xét thấy, ngày 28 tháng 01 năm 2015, Ngân hàng Thương mại cổ phần V có cho ông Phan Vũ Ngọc Q vay số tiền 28.350.000đ theo Hợp đồng tín dụng số 20130325-142010-0001; mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân; lãi suất cho vay là 5%/tháng, thời hạn vay là 24 tháng; kế hoạch trả nợ là 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.055.000đ, tháng cuối cùng trả số tiền 2.035.000đ, thanh toán vào ngày 07 hàng tháng bắt đầu từ ngày 07 tháng 3 năm 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Vũ Ngọc Q đã thanh toán nợ vay cho Ngân hàng 04 lần với số tiền là 8.220.000đ (trong đó nợ gốc là 2.747.703đ và nợ lãi là 5.472.297đ) và từ thời gian đó đến nay ông Q không thanh toán được bất kì khoản nào cho Ngân hàng. Ông Q đã vi phạm thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng. Do vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, buộc ông Phan Vũ Ngọc Q phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc và lãi 41.080.000đ là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp với Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng và các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải chịu tiền lãi tiếp tục được tính 08/2/2017 nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP V nên ông Phan Vũ Ngọc Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 41.080.000đ x 5% = 2.054.000đ. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí là 1.027.000đ theo biên lai thu số 0007105 ngày 30 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các điều 147, 266, 267, 273 và khoản 2 Điều 227của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với ông Phan Vũ Ngọc Q.

Buộc ông Phan Vũ Ngọc Q phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V 41.080.000đ (*Bốn mươi mốt triệu không trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, 468 BLDS.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 2.054.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi bốn ngàn đồng) ông Phan Vũ Ngọc Q phải chịu. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí là 1.027.000đ (Một triệu không trăm hai mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007105 ngày 30 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

" *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *TAND Tp. Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Vinh